

VĂN HÓA CÁC TỘC NGƯỜI Ắ RẬP NHÌN TỪ KHÍA CẠNH TÔN GIÁO

Ngô Văn Lệ

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn

Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh

TÓM TẮT

Tôn giáo có vai trò quan trọng đối với sự phát triển của tộc người tiếp cận từ khía cạnh văn hóa, nhất là những tộc người theo tôn giáo độc thần. Trong nhiều trường hợp, tôn giáo đóng vai trò chủ đạo dẫn đến những quá trình phân li hay những quá trình qui tụ tộc người. Tuy nhiên, nếu xem xét từ khía cạnh văn hóa, thì tôn giáo, cho dù là tôn giáo độc thần, cũng chỉ là một trong nhiều thành tố văn hóa góp phần làm phong phú văn hóa tộc người. Bởi vì các tộc người, trước khi tiếp nhận một tôn giáo nào đó, thì họ đã trải qua một quá trình phát triển lâu dài và đã có một nền tảng văn hóa nhất định. Các tôn giáo du nhập vào chỉ có thể góp phần làm văn hóa tộc người thêm phong phú, mà không đủ sức thay thế một cách triệt để những thành tố văn hóa đã có trước đó. Nhưng có một thực tế là, không phải ở nơi nào cũng xảy ra một tình huống tương tự. Đối với các quốc gia Ắ Rập, tôn giáo có vai trò quan trọng đến sự hình thành những nét văn hóa không phải chỉ là một tộc người cụ thể, mà ở nhiều cộng đồng cư dân sinh sống tại đây. Chính điều này như là một minh chứng về vai trò của tôn giáo, nhất là tôn giáo độc thần, có ảnh hưởng và chi phối đến sự phát triển của nhiều tộc người sinh sống ở các quốc gia khác nhau. Trong bối cảnh cụ thể của các cộng đồng cư dân Ắ Rập, tôn giáo không chỉ góp phần làm phong phú văn hóa, mà còn có vai trò quyết định đến sự hình thành những nét văn hóa chung cho các cộng đồng cư dân sinh sống ở các quốc gia khác nhau. Đây là nét khác biệt của vùng Trung Đông trong quá trình hình thành văn hóa tộc người, nếu so sánh với các khu vực. Bài viết của chúng tôi tiếp cận văn hóa của các tộc người Ắ Rập từ khía cạnh tôn giáo với mong muốn góp phần làm rõ thêm nét đặc thù văn hóa cũng như vai trò của tôn giáo trong tiến trình phát triển.

Từ khóa: văn hóa tộc người, người Ắ Rập, tôn giáo

*

Chúng tôi đã có một số bài viết nói về mối quan hệ giữa tộc người và tôn giáo (Ngô Văn Lệ, 2003, 2004). Trong các bài viết đó, chúng tôi đã phân tích mối liên hệ giữa tộc người và tôn giáo trong tiến trình phát triển lịch sử. Nhìn nhận mối quan hệ tộc người tôn giáo, chúng tôi nhận thấy, cho dù tôn giáo có vai trò như thế nào đối với sự phát

triển của một tộc người, nhưng xét về phương diện văn hóa, thì tôn giáo cũng chỉ là một trong nhiều thành tố (component) văn hóa của một tộc người. Vì vậy, ở trong một quốc gia đa tộc người, đa tôn giáo, thì bức tranh văn hóa tộc người ở nước đó rất đa dạng. Tôn giáo, nhất là tôn giáo độc thần có tác động rất lớn đến khuynh hướng tộc

người ở từng quốc gia, từng khu vực. Trong thực tế tôn giáo là tác nhân chính làm cho quá trình tộc người có thể hướng tới phân li (divergence) hay qui tụ (convergence). Không lưu ý tới khía cạnh này của tôn giáo, sẽ tiềm ẩn nguy cơ xung đột, và cùng với các vấn đề kinh tế, xã hội, có thể dẫn đến xung đột tộc người tôn giáo trong các quốc gia đa tộc người, đa tôn giáo.

Cho đến nay, do nhiều lí do khác nhau, những vấn đề có liên quan tới khu vực Trung Đông nói chung ít được nghiên cứu. Những thông tin đăng tải hàng ngày chủ yếu là về mâu thuẫn của các nước trong khu vực với các thế lực đế quốc, các cuộc xung đột tộc người tôn giáo. Vì sao lại có tình hình như thế. Bài viết của chúng tôi mong muốn góp một vài suy nghĩ nhằm lí giải cội nguồn văn hóa của các nước Ả Rập vừa là nguyên nhân dẫn đến sự cố kết cộng đồng, nhưng cũng là nguyên nhân của các cuộc xung đột.

Khi nghiên cứu văn hóa của các dân tộc (hiểu là quốc gia - dân tộc Nation-État) trên thế giới, các nhà khoa học thường quan tâm đến nguồn gốc của các cộng đồng cư dân trong các quốc gia đó. Bởi vì, thông thường, khi các cộng đồng cư dân trong một quốc gia có chung nguồn gốc, thì đây là một trong những yếu tố dẫn đến tính tương đồng về văn hóa. Trong một quốc gia đa tộc người, thì bức tranh văn hóa của quốc gia đó cũng phản ánh tính đa dạng văn hóa. Văn hóa của một tộc người cụ thể gắn liền với sự sáng tạo của tộc người đó trong tiến trình lịch sử. Bất kỳ một tộc người nào trên thế giới, không phân biệt số lượng dân cư đông hay ít, ở trình độ phát triển kinh tế, xã hội cao hay thấp, thì về phương diện văn hóa, những giá trị văn hóa của họ cũng phải được tôn trọng và bình đẳng như những giá trị

văn hóa của các tộc người khác. Sự hình thành văn hóa của các nước Ả Rập, bên cạnh những nét chung có tính phổ quát của lịch sử nhân loại, lại có những nét đặc thù. Vậy đâu là những nét đặc thù của vùng đất này dẫn đến những khác biệt so với các địa phương khác trong quá trình hình thành cộng đồng văn hóa? Để có thể tìm hiểu về vấn đề này, chúng tôi dành một số trang nói về những vấn chung của quá trình hình thành văn hóa tộc người.

Các quốc gia đa tộc người thường là các quốc gia đa văn hóa. Trong lịch sử phát triển của các quốc gia trên thế giới, do rất nhiều nguyên nhân khác nhau đã dẫn đến tình hình đa tộc người. Hầu hết các quốc gia trên thế giới hiện nay là những quốc gia đa tộc người (hiện có trên 6.500 ngôn ngữ đang được sử dụng, nhưng chưa tới 200 quốc gia và vùng lãnh thổ là thành viên của Liên Hợp Quốc), nên không có sự đồng nhất giữa dân tộc (Nation) và tộc người (Ethnie). Trong một quốc gia đa tộc người, mỗi cư dân sinh sống trong quốc gia đó có hai ý thức: a) ý thức quốc gia dân tộc (ý thức thuộc về quốc gia hay ý thức công dân) và b) ý thức thuộc về tộc người nào). Trong những quốc gia tương đối thuần nhất về phương diện tộc người (những nước mà thành phần tộc người thiểu số chiếm dưới 10% dân số cả nước), thì ý thức tộc người và ý thức quốc gia dân tộc là một, nên ý thức dân tộc rất mạnh mẽ - biểu hiện của chủ nghĩa dân tộc. Trong trường hợp người Hàn Quốc, như là một thí dụ, vì ý thức dân tộc và ý thức tộc người là một, nên ý thức dân tộc thể hiện rất mạnh mẽ trong mọi khía cạnh của đời sống. Quá trình hình thành dân tộc Hàn Quốc với tính thuần nhất về phương diện tộc người (tính tương đối trong tương quan so sánh với các

quốc gia khác), nên không thể có đa văn hóa. Tuy nhiên, trong những năm gần đây, một mặt, quá trình toàn cầu hóa như là tất yếu lịch sử tác động sâu sắc đến đời sống của các cộng đồng cư dân trong đó có Hàn Quốc, dẫn đến giao lưu văn hóa tộc người. Mặt khác, các cuộc hôn nhân xuyên quốc gia giữa nam giới Hàn Quốc với phụ nữ nước ngoài (trong đó có Việt Nam) dẫn đến hình thành các gia đình đa văn hóa và rộng hơn là hình thành cộng đồng đa văn hóa (hiểu theo tình huống trong một cộng đồng nhất định như một làng, một xã có các cuộc hôn nhân xuyên quốc gia). Trong bối cảnh đó ở Hàn Quốc đã xuất hiện khái niệm “xã hội đa văn hóa” (Kim, Won Sook, 2011). Xã hội đa văn hóa ở Hàn Quốc có lịch sử hình thành khác với các xã hội đa văn hóa như Australia hay Việt Nam. Bản thân các quốc gia như Australia hay Việt Nam là ngay từ khi hình thành đã là các quốc gia đa tộc người, nên ngay từ khi ra đời đã là các quốc gia đa văn hóa.

Còn các nước Ả Rập rõ ràng có tình hình khác so với Hàn Quốc hay Việt Nam. Nhưng tại sao khu vực này lại có sự tương đồng về văn hóa giữa các tộc người? Nếu thừa nhận văn hóa là sản phẩm do chính tộc người đó sáng tạo hay tiếp thu có chọn lọc từ các tộc người khác và bản địa hóa do quá trình giao lưu văn hóa mà có, thì mỗi tộc người có nền văn hóa riêng của mình, cho dù các tộc người sống xen kẽ trong một môi trường cụ thể. Ở đồng bằng sông Cửu Long, các tộc người Việt, Khmer, Hoa, Chăm sống xen kẽ và đã xảy ra quá trình giao lưu văn hóa hình thành một nét văn hóa chung cho cả khu vực, mà có người gọi đó là “văn minh miệt vườn” (Sơn Nam). Nhưng, nếu xem xét kĩ, chúng ta lại thấy có sự khác biệt giữa các

tộc người trên phương diện văn hóa được thể hiện khác nhau trong văn hóa vật thể và phi vật thể. Vậy tại sao vùng Trung Đông, nơi có nhiều tộc người sinh sống lại có sự tương đồng về văn hóa?

Vùng Trung Cận Đông là một trong những cái nôi hình thành sớm nhất hoạt động kinh tế sản xuất nông nghiệp (Peter Bellwood, 2010). Và cũng có lẽ vì vậy mà xuất hiện nền văn minh sớm, dẫn đến nơi đây ra đời nhiều tôn giáo lớn thế giới. Các cộng đồng cư dân nơi đây có nguồn gốc khác nhau, thể hiện trong ngôn ngữ. Các nước Ả Rập là những quốc gia đa tộc người. Trong các quốc gia Ả Rập, cùng cư trú với người Ả Rập còn có các cộng đồng cư dân khác. Thí dụ như ở Siri, ngoài người Ả Rập là tộc người chính chiếm tới 88% dân số cả nước, còn có tới 8 tộc người khác như người Kurd, người Turkmen, người Armenia, người châu Âu; hay tại Iraq, bên cạnh người Ả Rập còn có người Kurd, người Thổ Nhĩ Kỳ, người Iran, người châu Âu. Thành phần tộc người ở các nước còn lại cũng có tình hình tương tự (G. Spaznhikop, 1976). Các quốc gia đa tộc người thường là những quốc gia đa tôn giáo. Bởi cơ chế mở rộng lãnh thổ của tôn giáo khác với cơ chế mở rộng lãnh thổ tộc người. Lãnh thổ tộc người được mở rộng chủ yếu bằng con đường bạo lực. Các tộc người có ưu thế về dân cư, về trình độ phát triển kinh tế, xã hội, khi có nhu cầu lãnh thổ thường dùng phương pháp bạo lực để đạt được tham vọng của mình. Do dùng sức mạnh để mở rộng lãnh thổ, nên các tộc người khi đã chiến thắng trên chiến trường thường di dân đến định cư, dẫn đến lãnh thổ tộc người được mở rộng khá nhanh. Còn cơ chế mở rộng lãnh thổ của các tôn giáo chủ yếu dựa

vào năng lực của các nhà truyền giáo. Một nhà truyền giáo giỏi cũng chỉ có thể mở rộng tầm ảnh hưởng trong một không gian cho phép. Mặt khác, sự tiếp nhận một tôn giáo mới (thực chất là một văn hóa mới) cũng không giống nhau giữa các cộng đồng tộc người, thậm chí cũng không giống nhau ngay trong một tộc người. Thành phần tộc người đa dạng ở một khu vực tất yếu dẫn đến đa tôn giáo. Các nước Ả Rập hầu hết là các nước đa tôn giáo như Siri, Libăng, Iraq. Từng quốc gia trong khu vực bên cạnh tôn giáo chính như đạo Islam, còn có đạo Công giáo của người châu Âu, Ấn độ giáo của người Ấn Độ và các tôn giáo gắn liền với từng tộc người như người Armenia. Tuy nhiên, đạo Islam là tôn giáo chính của cư dân vùng này như Siri có tới 89% cư dân theo đạo Islam, Iraq có 94,5% cư dân theo đạo Islam, Jordani có tới 95% cư dân theo đạo Islam, có tới 99,7% cư dân Ả Rập Saudi theo đạo Islam (G. Spaznhikop, 1976). Bức tranh tôn giáo ở các quốc gia Ả Rập hết sức đa dạng, bởi thành phần tộc người đa dạng trong từng quốc gia, nhưng đại bộ phận cư dân Ả Rập là tín đồ đạo Islam, có tới trên 90% dân số vùng này theo đạo Islam (G. Spaznhikop, 1976).

Tôn giáo là một hiện tượng xã hội và văn hóa. Trong lịch sử phát triển của các tộc người đã và đang theo những tôn giáo khác nhau, làm cho bức tranh văn hóa tộc người thêm phong phú. Các tôn giáo quốc tế hay khu vực đều có giáo luật, giáo lí. Giáo luật, giáo lí qui định hành vi ứng xử của các tín đồ, chức sắc đối với thiên nhiên, đối với con người. Mỗi tín đồ, chức sắc đều phải thực hiện nghiêm túc giáo luật, giáo lí. Các tôn giáo lại có niềm tin khác nhau về vũ trụ, về cuộc sống hiện tại và tương lai, nên tổ chức cộng đồng, giáo luật, giáo lí cũng khác nhau.

Khi đã tin theo một tín điều (niềm tin tôn giáo) tín đồ, chức sắc tuân thủ thực thi những qui định đó thường xuyên dẫn đến hình thành nét văn hóa khác biệt với các cộng đồng cư dân khác. Tôn giáo chỉ là một thành tố văn hóa của một tộc người, cho dù đó là tôn giáo thế giới hay khu vực. Nhưng tại sao những người Ả Rập lại có sự thống nhất văn hóa?

Như chúng tôi đã nhấn mạnh, mặc dù ở các nước Ả Rập là các quốc gia đa tộc người, đa tôn giáo, nhưng đại bộ phận cư dân trong các quốc gia đó theo Islam. Có thể nói Islam đã chi phối sâu sắc đến đời sống kinh tế, chính trị, văn hóa của các cư dân trong khu vực. Tín điều cơ bản của đạo Islam là “vạn vật không phải là chúa, chỉ có chân Chúa; Mohammed là sứ giả của chúa”. Kinh Coran là kinh điển thần thánh duy nhất của đạo Islam, là nguồn gốc chế độ tín ngưỡng và tôn giáo của đạo Islam, là nguyên tắc cơ bản của giáo lí đạo Islam, và lập pháp nước Islam, là chuẩn mực tối cao để chỉ đạo mọi hành vi cá nhân và đời sống xã hội của tín đồ. Người tín đồ Islam trong đời sống hàng ngày phải tuân thủ năm bốn phận căn bản của Islam. Năm bốn phận là năm trụ cột của đức tin là: xác tín, cầu nguyện hàng ngày, nhịn ăn ban ngày tháng 9 Islam lịch, bố thí và hành hương thánh địa Mecca. Đối với cư dân Islam, việc thực hiện năm bốn phận căn bản có tầm quan trọng đặc biệt, vì giáo chủ Mohammed đã khẳng định năm bốn phận đó là năm trụ cột nền tảng của đạo Islam. Mỗi tín đồ Islam nhận thức một cách đầy đủ năm bốn phận đó và thực hiện nghiêm túc. Hơn nữa, theo quan niệm chung của các tín đồ Islam, mọi cá nhân đều bình đẳng trước Thượng đế Allah và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tất cả các hành vi của mình trong ngày phán xét cuối cùng. Là những tín đồ

ngoan đạo, những người theo đạo Islam trên toàn thế giới thực thi một cách đầy đủ các bổn phận và trân trọng những nét văn hóa, nhất là kinh Coran. Trải qua hàng ngàn năm từ thế hệ này đến thế hệ khác, từ đức tin biến thành hành động những tín đồ Islam đã hình thành những thành tố văn hóa làm nên sự khác biệt với các cộng đồng cư dân khác không theo Islam. Những thành tố văn hóa đó được truyền dẫn từ thế hệ này đến thế hệ khác dẫn đến hình thành nền văn hóa chung, còn gọi là văn minh Islam, của tất cả cộng đồng cư dân Islam trên phạm vi toàn thế giới. Đó là những giá trị văn hóa chung của cả cộng đồng Islam. Trong trường hợp cụ thể này, tôn giáo đã có vai trò to lớn và quyết định đến sự hình thành văn hóa không chỉ đối với một tộc người cụ thể, mà cả một cộng đồng cư dân thuộc các tộc người khác nhau, sinh sống trong các quốc gia khác nhau, nhưng cùng theo một tôn giáo. Chúng ta không thấy có tình hình tương tự ở các khu vực khác, khi mà cư dân có niềm tin tôn giáo như nhau. Thí dụ như ở khu vực Đông Nam Á, nơi có các tộc người sinh sống ở các quốc gia khác nhau cùng theo một niềm tin tôn giáo, nhưng lại có sự khác biệt về văn hóa (như các nước Thái Lan, Miến Điện, Lào, Campuchia mà quốc giáo là Phật giáo, nhưng lại có nhiều khác biệt trong văn hóa vật thể và văn hóa phi vật thể). Cũng trong bối cảnh đó, nhưng ở các quốc gia Ả Rập lại có tình hình khác. Tại sao có tình hình như vậy? Theo chúng tôi, với tư cách là một tôn giáo bản thân Islam không đủ mạnh để chi phối đến văn hóa các tộc người, nếu không có sự tham gia tích cực của nhà nước. Tôn giáo và nhà nước là hai cộng đồng không đồng nhất với nhau về mọi phương diện (như vai trò, chức năng cũng như cơ cấu tổ

chức...). Nhưng có một thực tế là ở đâu có sự liên kết giữa tôn giáo và nhà nước, thì ở đó sẽ tạo nên sức mạnh để giai cấp cầm quyền có thể đạt được khát vọng chinh phục và áp bức các tộc người khác. Sự hợp nhất bản nguyên tôn giáo và bản nguyên thế tục, bộ máy và quyền lực tôn giáo. Không ở một vương quốc Islam, một nhà nước Islam nào lại có tổ chức giáo hội chống lại nhà nước. Khác với Thiên chúa giáo, Islam đã hình thành trong điều kiện hợp nhất chính trị - tôn giáo, còn những thủ lĩnh của nó là chính các thủ lĩnh chính trị và đồng thời cũng là các thủ lĩnh tôn giáo - các nhà tiên tri, các quốc vương và những người trợ giúp họ tại các quốc gia đó. Trong những trường hợp như vậy sức mạnh của nhà nước và sức mạnh của tôn giáo là một sự cộng hưởng để thực hiện các công việc của đạo và đời.

Ở những cư dân theo đạo Islam có một sự cộng cảm với những người đồng đạo được thể hiện qua thánh chiến. Điều này thể hiện rõ khi các tín đồ Islam tham gia trong các cuộc xung đột ở nhiều nơi trên thế giới. Tinh thần này có mặt tích cực trong chia sẻ khó khăn giữa những người đồng đạo, nhưng sẽ là rất khó khăn khi giải quyết các cuộc xung đột, mà lợi ích giữa các bên không rõ ràng. Có lẽ, do việc giao lưu như vậy giữa các cộng đồng cư dân dẫn đến những nét văn hóa chung cho cả khu vực. Trước bất kỳ một sự kiện nào có liên quan tới niềm tin (như tranh biếm họa, đốt kinh Coran...) đều bị coi là phỉ báng đạo Islam hay Mohammed người sáng lập đạo Islam, và có sự phản ứng gay gắt của cộng đồng Islam trên toàn thế giới. Những sự kiện xuống đường biểu tình chống Mỹ đang diễn ra ở hầu hết các quốc gia Islam trong những năm gần đây đã nói lên tất cả. Một bức tranh biếm họa in trong tạp

chí, một bộ phim được công diễn, nếu có một chi tiết, dù rất nhỏ có ý phê phán Islam, đều là những nguyên nhân dẫn đến sự phẫn nộ của cả cộng đồng Islam.

Tôn giáo có vai trò quan trọng đối với quá trình hình thành văn hóa tộc người. Tuy vậy, xét về tổng thể văn hóa của một tộc người, thì tôn giáo chỉ là một trong nhiều thành tố cấu thành văn hóa tộc người. Người Việt theo nhiều tôn giáo có tôn giáo thế giới (như Phật giáo, Thiên Chúa giáo, Tin Lành) có tôn giáo bản địa (như Cao Đài, Hòa Hảo), nhưng các tôn giáo đó chỉ góp phần làm phong phú văn hóa Việt, mà không có vai trò chi phối như đạo Islam trong văn hóa của các cư dân Ả Rập. Những cộng đồng cư dân theo một tôn giáo sẽ ít gặp khó khăn trong quá trình giao lưu tiếp xúc với những cư dân đồng tôn giáo. Ngược lại, những cộng đồng cư dân theo các tôn giáo khác nhau, sẽ rất khó khăn trong quá trình hội nhập. Các quốc gia Ả Rập là những quốc gia đa tộc người, đa tôn giáo và đa văn hóa (xét theo nguồn gốc dân cư), nhưng hầu hết cư dân vùng này theo Islam. Cư dân theo tôn giáo độc thần do thực hiện nghiêm túc giáo luật, giáo lí đã dẫn đến hình thành nét văn hóa chung cho cả một cộng đồng. Rõ ràng trong trường hợp các cư dân Ả Rập, tôn giáo đã đóng vai trò chủ đạo trong dòng chảy văn hóa của cả cộng đồng cư dân. Mặc dù, trước khi Islam ra đời hay du nhập vào các quốc gia láng giềng, thì bản thân các

tộc người sinh sống tại các quốc gia này đã có một nền văn hóa. Islam hóa các cộng đồng cư dân Ả Rập là biểu hiện rõ vai trò của tôn giáo trong việc hình thành văn hóa của một cộng đồng cư dân (bao gồm nhiều thành phần tộc người, sinh sống ở nhiều quốc gia khác nhau). Đây là một trường hợp khá đặc biệt, nếu so sánh với các cộng đồng cư dân theo tôn giáo độc thần, nhưng tín đồ lại sống ở các quốc gia khác nhau. Những cộng đồng cư dân Đông Nam Á theo Phật giáo tuy có chung niềm tin, lại thực hành giáo luật, giáo lí và các nghi thức như nhau có nhiều yếu tố văn hóa giống nhau, nhưng không thể hình thành một cộng đồng văn hóa Phật giáo như ở các quốc gia Trung Đông. Sở dĩ có tình hình này là vì các tín đồ Phật giáo ở Đông Nam Á không có cộng đồng ngôn ngữ, giữa giáo hội và nhà nước không có mối quan hệ tương tác bền vững như ở các nước Trung Đông. Mặt khác, cần thấy rõ đặc trưng của đạo Islam là có sự hợp nhất của bản nguyên tôn giáo và bản nguyên thế tục, bộ máy và quyền lực tôn giáo. Không một quốc gia Islam giáo nào, một nhà nước Islam giáo nào lại có tổ chức chống nhà nước. Chính sự hợp nhất bản nguyên tôn giáo và bản nguyên thế tục khi hình thành giá trị tối cao của tôn giáo đã ảnh hưởng tới nhiều mặt của truyền thống văn hóa Islam giáo. Đây là nguyên nhân chính dẫn đến hình thành văn hóa chung của cộng đồng cư dân các quốc gia Ả Rập.

ARABIAN ETHNIC CULTURE VIEWED FROM THE RELIGIOUS PERSPECTIVE

Ngo Van Le

*University of Social Sciences and Humanities
Vietnam National University of Ho Chi Minh City*

ABSTRACT

Religion plays an important role in the lives of ethnic groups viewed from cultural perspective, particularly for groups who follow monotheism. In many cases, religion plays the

main role in the ethnic segregation or convergence. However, if considered from the cultural perspective, religion, even monotheism, is only one of the cultural elements which diversify culture. This is because ethnic groups adopt a specific religion in the context of a previous cultural pedigree. The religion adopted therefore will only partly diversify the culture; it cannot totally replace all the previous cultural elements. But this truism does not hold everywhere. In Arabian countries, religion plays the decisive role in the formation of cultural elements not only of one specific ethnic group, but of nearly all the communities. Monotheism influences and controls the development of many ethnic groups in different countries, contributing to the diversification of culture, and playing the decisive role in forming common cultural elements of the various communities across different countries. This is how the Middle East differs in the process of forming ethnic groups. This article approaches the Arabian cultures from the religious perspective, with the purpose of clarifying cultural characteristics as well as the role of religion in the development process.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bromlei (1987), *Những quá trình tộc người trong thế giới hiện nay*, NXB Khoa học Mátxcova (tiếng Nga).
- [2] Hoàng Tâm Xuyên (1999), *Mười tôn giáo lớn trên thế giới*, NXB Chính trị Quốc gia.
- [3] Kim, Won-Sook (2011), *The history of immigration policy in Korea*, Chonnan National University Press.
- [4] Ngô Văn Lệ (2003), *Một số vấn đề về văn hóa tộc người ở Nam Bộ và Đông Nam Á*, NXB Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh.
- [5] Ngô Văn Lệ (2004), *Tộc người và văn hóa tộc người*, NXB Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh.
- [6] Ngô Văn Lệ (2010), *Văn hóa tộc người - truyền thống và biến đổi*, NXB Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh.
- [7] Ngô Văn Lệ (2011) chủ nhiệm, *Đặc trưng tín ngưỡng tôn giáo và sinh hoạt văn của các cộng đồng cư dân Nam Bộ*, đề tài cấp nhà nước trong Đề án khoa học xã hội cấp nhà nước: *Lịch sử hình thành và phát triển vùng đất Nam Bộ* (nghiệm thu năm 2011).
- [8] G. Spaznhikop (1976), *Các tôn giáo ở Tây Á*, NXB Khoa học Mátxcova (tiếng Nga).
- [9] Đặng Nghiêm Vạn (1993), *Quan hệ tộc người trong một quốc gia*, NXB Khoa học Xã hội.